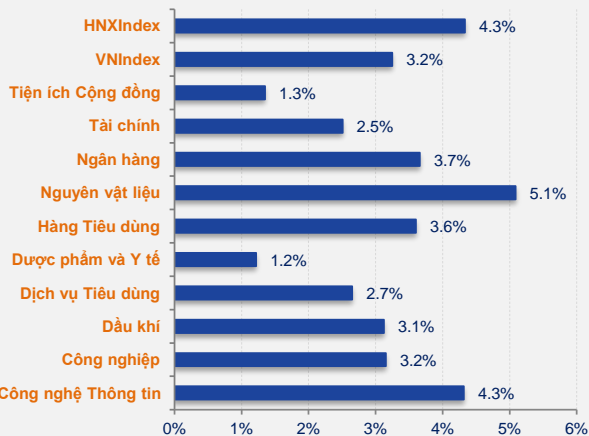
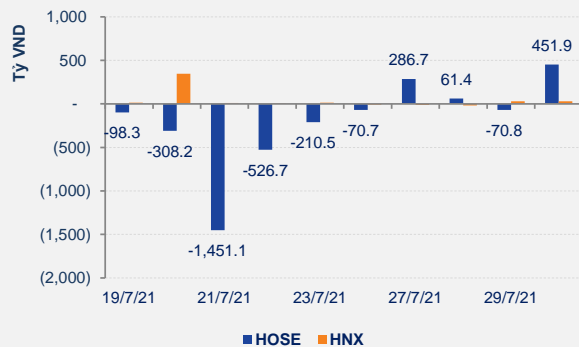


WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 26/7/2021 - 30/7/2021

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,310.05 ↑	3.2%	314.85 ↑	4.3%
KLGD (trCP)	2,585.29 ↓	-9.5%	444.41 ↓	-10.8%
GTGD (tỷ VND)	84,860.46 ↓	-7.3%	10,878.15 ↓	-2.9%
Tổng cung (trCP)	5,992.16 ↓	-3.4%	764.67 ↓	-8.4%
Tổng cầu (trCP)	5,898.69 ↓	-10.8%	653.73 ↑	2.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	176.03 ↑	8.4%	3.84 ↓	-72.0%
KL bán (trCP)	166.47 ↓	-15.9%	2.62 ↑	0.5%
GT mua (tỷ VND)	7,902.03 ↑	8.9%	116.89 ↓	-74.9%
GT bán (tỷ VND)	7,243.51 ↓	-26.5%	91.32 ↑	31.8%

Biến động giá Ngành theo Tuần

Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục sau ba tuần giảm điểm liên tiếp với thanh khoản suy giảm. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 41,22 điểm (+3,2%) lên 1.310,05 điểm; HNX-Index tăng 13,08 điểm (+4,3%) lên 314,85 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với tuần trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 tuần với trung bình khoảng 19.100 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên hai sàn. Giá trị giao dịch trên HOSE giảm 7,3% xuống 84,860 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 9,5% xuống 2.585 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 2,9% xuống 10.878 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 10,8% xuống 444 triệu cổ phiếu. Thị trường tăng điểm giúp cho toàn bộ các nhóm ngành cổ phiếu đều có sự hồi phục nhất định. Nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu tăng mạnh nhất với 5,1% giá trị vốn hóa, với các cổ phiếu tiêu biểu như HPG (+3,3%), HSG (+6,7%), NKG (+7%)... Tiếp theo là nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin với mức tăng 4,3% giá trị vốn hóa, với các mã tiêu biểu trong ngành như FPT (+3,9%), CMG (+18,2%)... Nhóm trụ cột thị trường là ngân hàng tăng 3,7% giá trị vốn hóa, với các cổ phiếu như VCB (+1%), CTG (+5,8%), BID (+2,2%), TCB (+3,2%), VPB (+4,3%), MBB (+4,1%), ACB (+9,5%), SHB (+5,3%)... Ngành hàng tiêu dùng tăng 3,6% nhờ sự tăng giá của MSN (+12,6%), SAB (+3,5%), BHN (+5%)... Các nhóm còn lại đều có mức tăng khá tốt như công nghiệp (+3,2%), dầu khí (+3,1%), dịch vụ tiêu dùng (+2,7%), tài chính (+2,5%), tiện ích cộng đồng (+1,3%), dược phẩm và y tế (+1,2%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cuối cùng thì sau ba tuần liên tiếp giảm điểm, thị trường mà đại diện là chỉ số VN-Index (+3,2%) đã có tuần hồi phục trở lại với thanh khoản giảm nhẹ và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 tuần cho thấy lực cầu mua lên là chưa thực sự mạnh, nhà đầu tư vẫn đang thận trọng với xu hướng thị trường. Điểm tích cực là việc khối ngoại quay trở lại mua ròng nhẹ khoảng gần 700 tỷ đồng trên hai sàn trong tuần qua. Trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index hiện đang tiến vào vùng kháng cự tương ứng với mục tiêu của sóng hồi hiện tại nên dự địa để tiếp tục tăng trong tuần tới có thể không còn nhiều và rung lắc có thể diễn ra thường xuyên hơn. Theo đó, trong tuần giao dịch tiếp theo 2/8-6/8, thị trường có khả năng sẽ bước vào giao đoạn rung lắc khi mà áp lực chốt gia tăng trong vùng kháng cự 1.300-1.350 điểm. Nhà đầu tư đã tham gia bắt đáy tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình trong phiên 19/7 khi thị trường điều chỉnh về quanh ngưỡng 1.260 điểm và đã chốt lời dần trong phiên 30/7 nên tiếp tục theo dõi diễn biến trong tuần tới và có thể canh những nhịp tăng điểm để tiếp tục hạ tỷ trọng cổ phiếu.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 26/7/2021 - 30/7/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index hồi phục trở lại trong tuần qua với cả năm phiên chỉ số đều tăng điểm. Mức cao nhất và mức thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.311,97 điểm và 1.254,57 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 41,22 điểm (+3,2%) lên 1.310,05 điểm.

PTL là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 51% từ 5.500 đồng lên 8.300 đồng, tiếp theo là DAH với mức tăng 20% từ 7.810 đồng lên 9.380 đồng. Ở chiều ngược lại, PSH là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 10,5% từ 22.300 đồng xuống 19.950 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index hồi phục trong tuần qua với cả năm phiên chỉ số đều tăng điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 315,02 điểm và 296,17 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 13,08 điểm (+4,3%) lên 314,85 điểm.

VC2 là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 40,5% từ 21.200 đồng lên 29.800 đồng, tiếp theo là NVB với mức tăng 31,5% từ 17.100 đồng lên 22.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VTH là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 27% từ 11.600 đồng xuống 8.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 658,53 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 9,56 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã được mua ròng nhiều nhất là MSB với 8,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là AGG với 8 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KDH là mã bị bán ròng nhiều nhất với 3,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 25,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,22 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 427 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BVS với 257 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 167 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam nhập siêu 2,7 tỷ USD sau 7 tháng

Việt Nam nhập siêu 1,7 tỷ USD trong tháng 7 và nhập siêu 2,7 tỷ USD trong 7 tháng. 27 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1 tỷ USD, trong đó, 5 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD trong 7 tháng vừa qua. Ở chiều ngược lại, Việt Nam có 31 mặt hàng có kim ngạch nhập siêu trên 1 tỷ USD trong 7 tháng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-Index hồi phục trở lại sau ba tuần giảm liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên ở ngay trên ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn quanh 1.305 điểm (MA20). Khối lượng khớp lệnh suy giảm so với tuần trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 tuần cho thấy lực cầu mua lên là chưa thực sự mạnh, một bộ phận nhà đầu tư vẫn đang thận trọng với xu hướng hiện tại.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5). Thực tế là VN-Index đã chạm đến ngưỡng 1.225 điểm trong phiên 20/7 rồi hồi phục từ đây.

Với việc kết tuần ngày 23/7 trên ngưỡng 1.260 điểm (fibonacci retracement 31,8% sóng tăng 5) thì có thể coi là sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target đợt này trong khoảng 1.300-1.350 điểm (fibonacci retracement 31,8%-61,8% sóng điều chỉnh a).

Và thị trường đã thực sự hồi phục trong tuần này và chỉ số VN-Index hiện đang nằm trong vùng target của sóng hồi 5 nên những rung lắc có thể diễn ra trong tuần tiếp theo.

Theo đó, trong tuần giao dịch tiếp theo 2/8-6/8, thị trường có khả năng sẽ bước vào giao đoạn rung lắc khi mà áp lực chốt gia tăng trong vùng kháng cự 1.300-1.350 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 56,5 - 57,95 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 200.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 450.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm giảm 32 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 30/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.180 VND/USD, giảm 32 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,7 USD/ounce tương ứng với 0,15% lên 1.828,5 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,048 điểm tương ứng 0,05% xuống 91,823 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1902 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3980 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,55 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,4 USD/thùng tương ứng với 0,54% xuống mức 73,22 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/7, chỉ số Dow Jones tăng 153,6 điểm tương ứng 0,44% lên 35.084,53 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 15,68 điểm tương ứng 0,11% lên 14.778,26 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 18,51 điểm tương ứng 0,42% lên 4.419,15 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSB	8,192,948	KDH	(3,797,100)
2	AGG	8,013,000	DCM	(3,182,200)
3	CTG	2,967,200	NT2	(2,201,900)
4	SSI	2,893,200	FUEVFNVD	(1,649,400)
5	STB	2,885,500	E1VFN30	(1,586,400)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	426,800	VCS	(167,205)
2	BVS	257,300	KVC	(130,000)
3	VND	250,180	TDN	(91,100)
4	DXS	152,100	APS	(57,800)
5	PVI	114,900	NBP	(51,000)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	45.80	47.30	↑ 3.28%	11,959,400
STB	28.70	29.90	↑ 4.18%	10,135,051
FLC	10.60	11.15	↑ 5.19%	7,245,100
CTG	32.50	34.40	↑ 5.85%	7,174,960
MBB	27.75	28.90	↑ 4.14%	6,922,040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	26.40	27.80	↑ 5.30%	49,391,976
VND	41.70	46.10	↑ 10.55%	48,575,032
PVS	23.20	24.80	↑ 6.90%	39,116,584
NVB	17.10	22.50	↑ 31.58%	30,978,410
SHS	38.60	42.20	↑ 9.33%	26,638,986

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTL	5.50	8.30	2.8	↑ 50.91%
DAH	7.81	9.38	1.6	↑ 20.10%
CMG	35.90	42.45	6.6	↑ 18.25%
L10	15.25	17.90	2.7	↑ 17.38%
ELC	13.70	15.90	2.2	↑ 16.06%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VC2	21.20	29.80	8.6	↑ 40.57%
NVB	17.10	22.50	5.4	↑ 31.58%
LM7	4.00	5.00	1.0	↑ 25.00%
BTW	32.40	40.00	7.6	↑ 23.46%
CSC	58.50	72.00	13.5	↑ 23.08%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSH	22.30	19.95	-2.4	↓ -10.54%
NHH	50.00	44.90	-5.1	↓ -10.20%
HU3	8.10	7.30	-0.8	↓ -9.88%
TN1	42.50	38.70	-3.8	↓ -8.94%
VID	9.84	8.97	-0.9	↓ -8.84%

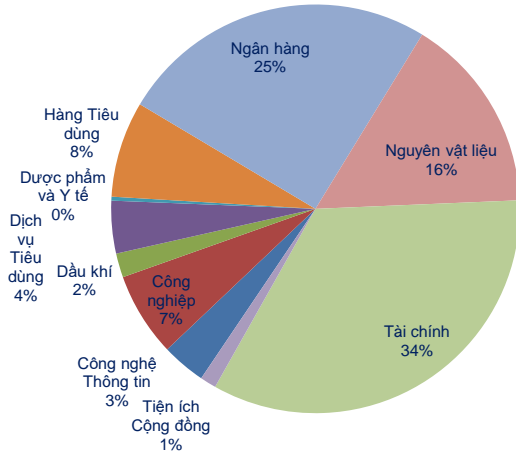
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTH	11.60	8.50	-3.1	↓ -26.72%
L43	6.00	4.50	-1.5	↓ -25.00%
QHD	35.40	28.60	-6.8	↓ -19.21%
MAS	45.00	36.80	-8.2	↓ -18.22%
KHG	19.10	15.90	-3.2	↓ -16.75%

(*) Giá điều chỉnh

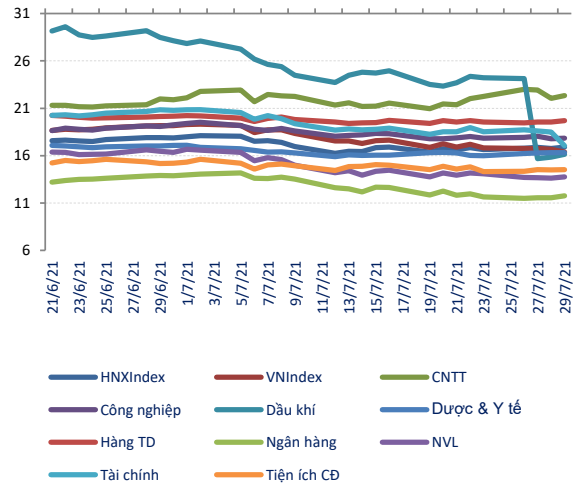


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	11,959,400	31.1%	4,054	11.6	2.4
STB	10,135,051	9.4%	1,495	19.6	1.9
FLC	7,245,100	11.2%	1,748	6.3	0.8
CTG	7,174,960	20.8%	3,689	9.2	1.4
MBB	6,922,040	20.1%	2,772	10.2	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	49,391,976	14.2%	1,785	15.2	1.9
VND	48,575,032	29.7%	4,787	9.6	2.3
PVS	39,116,584	4.4%	1,212	20.6	0.9
NVB	30,978,410	1.9%	205	101.9	1.9
SHS	26,638,986	30.8%	4,721	8.8	2.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTL	↑ 50.9%	0.0%	1	7,257.5	1.1
DAH	↑ 20.1%	-7.9%	-790	-	1.0
CMG	↑ 18.2%	7.6%	1,769	22.4	1.7
L10	↑ 17.4%	7.1%	1,799	9.4	0.7
ELC	↑ 16.1%	4.0%	677	23.2	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VC2	↑ 40.6%	6.0%	1,232	22.0	1.3
NVB	↑ 31.6%	1.9%	205	101.9	1.9
LM7	↑ 25.0%	-21.0%	-1,557	-	0.9
BTW	↑ 23.5%	13.3%	2,937	13.6	1.7
CSC	↑ 23.1%	14.1%	2,262	31.8	4.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	8,192,948	16.2%	2,333	12.5	1.9
AGG	8,013,000	19.9%	5,084	10.9	2.0
CTG	2,967,200	20.8%	3,689	9.2	1.4
SSI	2,893,200	16.5%	2,834	19.1	3.1
STB	2,885,500	9.4%	1,495	19.6	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	426,800	4.4%	1,212	20.6	0.9
BVS	257,300	11.6%	3,036	9.2	1.0
VND	250,180	29.7%	4,787	9.6	2.3
DXS	152,100	0.0%	0	-	0.0
PVI	114,900	11.0%	3,584	10.8	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	363,099	22.1%	5,708	17.2	3.6
VIC	355,493	5.2%	1,969	53.4	2.6
VHM	354,939	36.6%	10,089	10.7	3.6
HPG	210,675	31.1%	4,054	11.6	2.4
VNM	181,408	33.1%	5,222	16.6	5.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	72,940	51.6%	10,779	19.3	12.8
SHB	52,182	14.2%	1,785	15.2	1.9
VND	19,692	29.7%	4,787	9.6	2.3
VCS	19,104	42.1%	10,726	11.1	4.5
BAB	16,083	7.8%	931	24.4	1.9



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
4/3/2021	30/7/2021	15/3/2021	12/3/2021	NBE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/3/2021	30/7/2021	6/4/2021	5/4/2021	NTR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/4/2021	30/7/2021	20/5/2021	19/5/2021	SPA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/5/2021	30/7/2021	18/5/2021	17/5/2021	ITQ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/6/2021	30/7/2021	0/1/1900	28/6/2021	CCA	Đại hội Đồng Cổ đông
3/6/2021	30/7/2021	9/7/2021	8/7/2021	CPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/6/2021	30/7/2021	2/7/2021	1/7/2021	PVI	Đại hội Cổ đông Bất thường
21/6/2021	30/7/2021	30/6/2021	29/6/2021	THT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/7/2021	30/7/2021	21/7/2021	20/7/2021	PDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/7/2021	30/7/2021	19/7/2021	16/7/2021	NSS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/7/2021	30/7/2021	15/7/2021	14/7/2021	SKV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/6/2021	30/7/2021	6/7/2021	5/7/2021	TMT	Đại hội Cổ đông Bất thường
28/6/2021	30/7/2021	6/7/2021	5/7/2021	DPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/6/2021	30/7/2021	20/7/2021	19/7/2021	CKG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/7/2021	30/7/2021	22/7/2021	21/7/2021	HLB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/7/2021	30/7/2021	26/7/2021	23/7/2021	BRR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/7/2021	30/7/2021	20/7/2021	19/7/2021	SKH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/7/2021	30/7/2021	19/7/2021	16/7/2021	BRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/7/2021	30/7/2021	16/7/2021	15/7/2021	HAD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/7/2021	30/7/2021	30/7/2021	30/7/2021	APF	Niêm yết thêm
30/7/2021	30/7/2021	30/7/2021	30/7/2021	FUEVFNVD	Niêm yết thêm
16/6/2021	31/7/2021	5/7/2021	2/7/2021	VNY	Đại hội Đồng Cổ đông
11/6/2021	2/8/2021	2/7/2021	1/7/2021	TDI	Đại hội Cổ đông Bất thường
6/7/2021	2/8/2021	22/7/2021	21/7/2021	NBT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/7/2021	2/8/2021	13/7/2021	12/7/2021	BBH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/7/2021	2/8/2021	14/7/2021	13/7/2021	STK	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/7/2021	2/8/2021	30/7/2021	30/7/2021	VTP	Niêm yết thêm
26/7/2021	2/8/2021	30/7/2021	30/7/2021	HLS	Niêm yết thêm
26/7/2021	2/8/2021	30/7/2021	30/7/2021	DHD	Niêm yết thêm
27/7/2021	2/8/2021	3/8/2021	2/8/2021	OCB	Phát hành cổ phiếu



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
